TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê,ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thu H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm T, xã V, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thu H và anh Nguyễn Minh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thu H và anh Nguyễn Minh T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 28/12/2012. Nay ly hôn chị Vũ Thu H và anh Nguyễn Minh T thống nhất thỏa thuận: Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mạnh D, sinh ngày

28/12/2012. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Vũ Thu H và anh Nguyễn Minh T thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Vũ Thu H xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Vũ Thu H đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004727 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Vũ Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê;
- Các Đương sự;
- UBND xã Đ, huyện C;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị